TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 158/HSST
Ngày 21/12/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Vũ Quang Long

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đàm Thị Kim Thanh

2. Bà Đỗ Thị Thu Hằng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: bà Lê Thị Huyền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm - thành phố Hà Nội.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm- thành phố Hà Nội, tham gia phiên tòa: *Bà Nguyễn Thị Kim Hoa - kiểm sát viên.*

Ngày 21tháng 12 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:163/2018/HSST ngày 03/12/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/QĐXXST-HS ngày 13/12/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn G** sinh năm: 1988. ĐKNKTT và chỗ ở: thônC, xã Y, huyện G, Hà Nội. Nghề nghiệp: tự do. Trình độ học vấn: 6/12. Bố Hoàng Văn Phượng (đã chết). Mẹ**:** Ngô Thị Vũ sinh 1962. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: 03 tiền án.

Ngày 20/01/2006 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133 BLHS xử phạt 6 năm tù về tội cướp tài sản, ngày 17/01/2009, G được đặc xá, ra trại về địa phương (đã xóa án tích).

Ngày 07/8/2014, TAND quận Long Biên áp dụng khoản 1 Điều 194 BLHS xử phạt 32 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 31/8/2016.

Ngày 02/3/ 2017, TAND quận Long Biên áp dụng khoản 1 Điều 138 BLHS xử phạt 9 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 02/10/2017.

Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/11/2018. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Chị Phạm Thị H, sinh 1997 trú tại: Số 588 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/8/2018, Công an thị trấn Yên Viên - Công an huyện Gia Lâm nhận được đơn trình báo của chị Phạm Thị H, sinh 1997 trú tại: Số 588 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội về việc ngày 08/8/2018, chị H bị một thanh niên không quen biết lừa đảo chiếc đoạt 01 điện thoại Iphone 6S màu hồng 16Gb. Vật chứng thu giữ do chị Phạm Thị H giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S cũ (bị khóa màn hình và tài khoản Icloud) vỏ màu hồng. Chiếc điện thoại bị hỏng, không sử dụng được.

Thu giữ của Hoàng Văn G: 01 điện thoại Iphone 6S, mặt trước màu trắng, mặt sau màu hồng, đã qua sử dụng, Imei: 355695078269634.

Tại kết luận định giá tài sản số 83/KL-HĐĐG ngày 04/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Gia Lâm kết luận: Tại thời điểm ngày 08/8/2018, 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S màu hồng, loại 16Gb đã qua sử dụng có giá: 3.600.000 đồng.

Theo Hoàng Văn G khai nhận: Vào khoảng tháng 8 năm 2018, G được bạn xã hội tên Hùng quê Bắc Ninh cho 01 chiếc điện thoại Iphone 6S màu hồng bị khóa màn hình. Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 08/8/2018, G nhờ bạn chở G đến nhà Nguyễn Đức Tân, ở Xuân Dục, Yên Thường, Gia Lâm, Hà Nội, sau đó G nhờ Tân chở ra quán sửa chữa và mua bán điện thoại của chị Phạm Thị H ở số 588 Hà Huy Tập, thị trấn Yên Viên, Gia Lâm, để G bán chiếc điện thoại trên, Tân đồng ý. Khi tới quán điện thoại, Tân xem sạc và phụ kiện điện thoại còn G đứng trước quầy bán hàng của quán. G gặp chị H và có hỏi chồng chị H thì G được biết chồng chị H không có nhà. G nhìn trong quầy có 01 chiếc điện thoại Iphone 6S màu hồng giống điện thoại của G nên G đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone 6S màu hồng của chị H. Để thực hiện được mục đích của mình, G nói với chị H lấy cho G xem chiếc điện thoại Iphone 6S màu hồng giống chiếc điện thoại G mang theo, chị H đồng ý lấy điện thoại cho G xem. Sau khi cầm điện thoại, lợi dụng lúc chị H không để ý, G đã cất chiếc điện

thoại Iphone 6S của chị H vào túi quần phía trước và lấy chiếc điện thoại Iphone 6S bị khóa màn hình của G đưa cho chị H, nói điện thoại đã hết pin và trả lại cho chị H. Chị H phát hiện chiếc điện thoại mà G đưa không phải điện thoại của chị và yêu cầu G trả lại điện thoại. G không trả. Chị H yêu cầu G chờ chồng chị H về giải quyết, G đứng đợi một lúc và nói với chị H là phải ra ngoài một chút rồi sẽ quay lại. Sau đó, G ra chỗ Tân đứng chờ và bảo Tân chở về nhà. Ngày 09/8/2018, G đã bán chiếc điện thoại mà G đã chiếm đoạt của chị H cho một người đàn ông không quen biết ở thị trấn Yên Viên được 3.300.000 đồng. Ngày 10/8/2018, G đã chuộc lại chiếc điện thoại trên giao nộp cho cơ quan điều tra để trả lại cho người bị hại. Sau khi bị khởi tố, điều tra về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, G bỏ đi khỏi nơi cư trú, ngày 23/11/2018, Cơ quan điều tra - Công an huyện Gia Lâm ra lệnh truy nã đối với Hoàng Văn G. Ngày 26/11/2018 Hoàng Văn G đến Cơ quan điều tra- Công an huyện Gia Lâm đầu thú và khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Hoàng Văn G khai chỉ nhờ Nguyễn Đức Tân chở đến quán điện thoại để sửa chữa. Khi G thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị H, Tân không biết. Do vậy không có căn cứ kết luận Nguyễn Đức Tân đồng phạm với Hoàng Văn G.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị H đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại Iphone 6S, mặt trước màu trắng, mặt sau màu hồng và không yêu cầu bồi thường gì khác.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S của G, điện thoại cũ bị khóa màn hình và tài khoản Icloud vỏ màu hồng. Chiếc điện thoại bị hỏng, không sử dụng được, G không có yêu cầu đề trả lại.

Tại bản cáo trạng số 152/CT- VKSGL ngày 29/11/2018 của VKSND huyện Gia Lâm truy tố bị cáo Hoàng Văn G về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 174 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn G thừa nhận: Vì mục đích chiếm đoạt tài sản nên lợi dụng lúc chị H không để ý, G đã cất chiếc điện thoại Iphone 6S màu hồng của chị H vào túi quần và lấy chiếc điện thoại Iphone 6S cùng màu hồng đã hỏng, màn hình bị khóa của bị cáo đưa cho chị H và nói điện thoại đã hết pin và trả lại cho chị H. Khi chị H phát hiện chiếc điện thoại mà G đưa không phải điện thoại của chị và yêu cầu G trả lại điện thoại thì G không trả vì theo bị cáo quan sát thì chỉ mình chị H ở nhà. Khi chị H yêu cầu G ở lại, chờ chồng chị H về giải quyết, G đứng đợi nhưng viện cớ là phải ra ngoài một chút rồi sẽ quay lại nhưng không quay lại mà đi ra chỗ Tân nói chở G đi về. Tân tưởng đã mua bán

xong nên chỏ G đi về. Ngày 09/8/2018, G đã bán chiếc điện thoại mà G đã chiếm đoạt của chị H cho một người đàn ông không quen biết ở thị trấn Yên Viên được 3.300.000 đồng. Do bị phát hiện nên ngày 10/8/2018, G đã ra cửa hàng bán điện thoại, chuộc lại chiếc điện thoại trên giao nộp cho cơ quan điều tra để trả lại cho chị H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, luận tội nêu rõ: Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt được định giá, có giá trị: 3.600.000 đồng, đủ cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Do nhân thân bị cáo đã có nhiều tiền án chưa được xóa, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, vì vậy phạm tội lần này bị xử lý theo điểm d khoản 2 Điều 174 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, tự nguyện khắc phục hậu quả. Do đó: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 174; điểm s,b khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt Hoàng Văn G từ 30 - 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Dân sự: Không.

Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S của bị cáo G, do bị cáo không có yêu cầu trả lại nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Vì mục đích tư lợi cá nhân, Hoàng Văn G đã có hành vi gian dối, lén lút đổi 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S bị khóa màn hình và tài khoản Icloud có vỏ màu hồng, đã bị hỏng, không sử dụng được để lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng của chị H. Khi bị chị H phát hiện bị cáo không trả lại, cố tình kéo dài thời gian vì biết một mình chị H bán hàng. Chị H có bảo bị cáo đợi chồng chị về giải quyết thì bị cáo nói ra ngoài sau quay lại nhưng kỳ thực là ra chỗ Tân nói chở G đi về. Ngày 9/8/2018, G đem điện thoại đi bán cho đối tượng không quen biết lấy 3.300.000đồng, sử dụng vào mục đích tiêu sài cá nhân hết.

[2]. Theo định giá tài sản thì giá trị chiếc điện thoại bị cáo chiếm đoạt của chị H được xác định có giá trị là 3.600.000 đồng, đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Nhân thân bị cáo có tiền án, theo bản án số 32/

2017/HSST ngày 02/3/2017 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử đã xác định bị cáo phạm tội là tái phạm nên lần này phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết định khung hình phạt vì vậy Viện kiểm sát huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo G về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 174 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, là có căn cứ. Quá trình tiến hành tố tụng các cơ quan tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến thắc mắc gì khác nên không phải xem xét.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo vì mục đích tư lợi cá nhân thực hiện tội phạm. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án trong khung hình phạt, cách ly bị cáo ngoài xã hội một thời gian mới đủ cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Song khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, hậu quả xảy ra khi bị phát hiện đã tự nguyện khắc phục hậu quả để xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không.

[4]. Dân sự: Không.

[5].Vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S thu giữ của bị cáo G, đã bị hỏng, bị cáo không có yêu cầu trả lại do đó cần cho tịch thu tiêu hủy.

[6]. Đối với Nguyễn Đức Tân do G nhờ chở đến quán điện thoại để sửa chữa. Khi G thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị H, Tân không biết. Do vậy không xử lý đối với Nguyễn Đức Tân là có căn cứ.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo luật.

Vì lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Hoàng Văn G** phạm tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng: điểm d Khoản 2 Điều 174; điểm s,b khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Các Điều 106; Điều 331; Điều 333; Điều 336 BLTTHS 2015.

Xử phạt: **Hoàng Văn G 32 (ba mươi hai)** tháng tù về tội " Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Dân sự: Không.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Svỏ màu hồng, bị khóa màn hình và tài khoản Icloud, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo G. Hiện vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự hguyện Gia Lâm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/12/2018.

2- Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- UBND ph- ờng nơi bị cáo c- trú;
- Bị cáo, ng- ời tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Công an huyện Gia Lâm;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- THADS huyện Gia Lâm;
- L- u hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Long